

Huyền sâm - Thuốc bổ âm, giải độc

Huyền sâm còn có tên hắc sâm, nguyên sâm, giác sâm, quảng huyền sâm. Huyền sâm là rễ phơi khô của cây huyền sâm (*Scrophularia buergeriana* Miq).

Theo Đông y, huyền sâm vị đắng mặn, tính hơi hàn; vào kinh phế và thận. Có tác dụng bổ âm, giáng hỏa, trừ phiền muộn, giải độc. Chữa chứng nhiệt nhập phần dinh, thương âm, biểu hiện: miệng khô, phế táo, ho khan; nhiệt bệnh phát ban, hầu họng sưng đau, ung nhọt sang độc, loa lịch đàm thạch. Liều dùng: 8 - 63g.

Một số bài thuốc có huyền sâm:

1. Tư âm giáng hỏa:

- Bài 1 Thang Thanh dinh: huyền sâm 20g, tê giác 4g, sinh địa 24g, trúc diệp tâm 12g, đơn sâm 16g, mạch môn 12g, kim ngân hoa 16g, liên kiều 16g, hoàng liên 4g. Sắc uống. Dùng cho người nhiệt làm tổn thương âm, tim hồi hộp, miệng khát, đêm ngủ không yên; các chứng lao phổi, xương đau nóng, sốt nhẹ. Có thể dùng trị ung thư máu, tinh hồng nhiệt độc do đơn mà phát ban, phát sởi, hoặc tim hồi hộp mê man.

- Bài 2 Thang Tư sinh: huyền sâm 20g, sơn dược 63g, bạch truật 12g, ngư bàng tử 12g, kê nội kim 8g. Sắc uống. Trị lao phổi mà cơ thể suy nhược, ho hen, sốt.

2. Mát hầu họng, giảm đau:

- Bài 1 Huyền sâm 20g, ngư bàng tử 20g. Sắc uống. Dùng khi yết hầu sưng tấy đỏ sinh đau.

- Bài 2 Thang dưỡng âm mát phổi: huyền sâm 20g, sinh địa 16g, mạch đông 12g, cam thảo 4g, bối mẫu 8g, đơn bì 12g, bạch thược 16g, bạc hà 2g. Sắc uống. Trị bạch hầu.

3. Giải độc, tiêu ban:

- Bài 1 - Thang hoá ban: thạch cao sống 24g, tri mẫu 12g, cam thảo 8g, ngạnh mẽ 8g, huyền sâm 12g, sừng trâu 15g. Sắc uống. Trị ôn bệnh phát ban.

- Bài 2 - Thang Huyền sâm Thăng ma: huyền sâm 16g, thăng ma 12g, cam thảo 8g. Sắc uống. Trị phát ban đau họng.

Kiêng kỵ: Thuốc có tính hàn và ngưng trệ dễ làm hại đến khí của dạ dày. Người tỳ vị có thấp, hư và tiêu chảy kiêng dùng. Huyền sâm phản lê lô.

TS. Nguyễn Đức Quang

<https://suckhoedoisong.vn/huyen-sam-thuoc-bo-am-giai-doc-n154520.html>